TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 12-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Trần Thị Mộng Thu

Phạm Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, đối với:

Bị cáo: Lê Viết T**,** giới tính: Nam; Sinh năm: 1992, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không. Cha: Không rõ; Mẹ: Dương Thị Bích T1, sinh năm: 1967. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định số 81/2023/QĐ-TA ngày 20/10/2023 của Toà án nhân dân huyện Long Điền về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời gian 12 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành quyết định số 81/2023/QĐ-TA ngày 20/10/2023 của Toà án nhân dân huyện Long Điền tại Cơ sở T2 và điều trị nghiện ma tuý tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cơ sở tại huyện X).

Bị hại: Ông Mai Trung H, sinh năm 1971; Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Người làm chứng: 1/ Bà Đinh Thị Kim H1, sinh năm 1979; Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

2/ Bà Tăng Cẩm H2, sinh năm 1975; Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/8/2023, Lê Viết T đang đứng trước cổng nhà tại khu phố H, thị trấn L, huyện L thì thấy ông Mai Trung H (Sinh năm: 1971; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L) chạy xe mô tô, biển số 72F1-0739 chuẩn bị đi ngang qua. T cho rằng trước đây ông H thường hay "nhìn đểu" mình nên chạy đến chặn xe ông H. T dùng tay nắm gương chiếu hậu của xe ông H, rồi lấy 01 cây kéo bằng kim loại, màu bạc, dài 19cm, lưỡi kéo dài 07cm (dùng chăm cây kiểng) trong túi quần cầm trên tay đâm ông H một nhát trúng vào phía trước vai bên trái (gần xương đòn). Bị đâm, ông H bỏ xe mô tô lại chạy bộ và làm rơi 01 chiếc điện thoại di động. Lúc này, T tiếp tục đuổi theo dùng kéo đâm thêm một nhát trúng vào phía sau vai bên phải của ông H. Ông H tiếp tục bỏ chạy, T không đuổi kịp nên đi về nhà. Trên đường đi, T thấy 01 chiếc điện thoại di động trên đường nên dùng chân đá vào bụi cây gần đó. Ông H được người thân đưa đi bệnh viện cấp cứu và điều trị thương tích.

Ngày 08/8/2023, ông Mai Trung H có đơn trình báo yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho ông.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 353/TgT ngày 30/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận đối với thương tích của ông Mai Trung H như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: 02 sẹo nhỏ.

+ Thương tích 1: Sẹo da vùng hố thượng đòn trái, dạng dài, bờ gọn, lành màu hồng nhạt, kích thước 01cm x 0,2cm.

+ Thương tích 2: Sẹo da phía trên sau vai phải, dạng dài, bờ gọn, lành màu hồng nhạt, kích thước 1,2cm x 0,2cm.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Trung H tại thời điểm giám định là: 02%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gây thương tích và chiều hướng lực tác động: Các thương tích nêu trên khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới. (Bút lục số:)

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Quá trình tiếp nhận tin báo và xác định hiện trường, Công an thị trấn L có tạm giữ của ông Mai Trung H: 01 xe mô tô, biển số 72F1-0739; 01 chiếc điện thoại di động; 01 đoạn ống nước bằng nhựa. Công an thị trấn L đã trả lại cho ông H.

- Đối với 01 cây kéo (bằng kim loại, màu bạc, dài 19cm, trong đó lưỡi kéo dài 07cm) do Lê Viết T giao nộp, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- Đối với 01 đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu điện tử liên quan đến nội dung vụ án, hiện lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ông Mai Trung H yêu cầu bị cáo Lê Viết T bồi thường tổng số tiền 80.529.000đ (bao gồm: Chi phí điều trị thương tích: 14.129.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 7.200.000đ, tiền công người chăm sóc: 6.400.000đ, tiền thuê phương tiện đi lại: 2.800.000đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần do sức khoẻ bị xâm hại: 50.000.000đ). Tại phiên tòa ông H thay đổi yêu cầu về tiền bồi thường tổn thất tinh thần do sức khoẻ bị xâm hại, ông H chỉ yêu cầu số tiền 9.000.000đ tương đương 5 tháng lương cơ sở. Bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSLĐ, ngày 14-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Điền để xét xử Lê Viết T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a,i khoản 1 Điều 134 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Viết T từ 12 đến 18 tháng tù.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo (bằng kim loại, màu bạc, dài 19cm, trong đó lưỡi kéo dài 07cm) do Lê Viết T giao nộp, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu điện tử liên quan đến nội dung vụ án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự và Điều 48 BLHS, công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo Lê Viết T, buộc bị cáo T phải bồi thường thiệt hại cho bị hại H số tiền như sau: Chi phí điều trị thương tích: 14.129.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 7.200.000đ, tiền công người chăm sóc: 6.400.000đ, tiền thuê phương tiện đi lại: 2.800.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần do sức khoẻ bị xâm hại 5 tháng lương cơ sở là 1.800.000đ x 5 = 9.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/8/2023, Lê Viết T đang đứng trước nhà tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì thấy ông Mai Trung H chạy xe đi qua. Cho rằng trước đây ông H thường hay "nhìn đểu" mình nên T đã có hành vi dùng 01 cây kéo (bằng kim loại, màu bạc, dài 19 cm, lưỡi kéo dài 07cm) là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát trúng vào phía trước vai trái và phía sau vai phải của ông H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%.

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Viết T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a,i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như sau:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) ... dùng hung khí nguy hiểm.

...

i) Có tính chất côn đồ;

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc gây thương tích và xâm phạm sức khỏe của người khác là hành vi trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi của mình, gây bức xúc, hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải

xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Do bị cáo có lỗi trong việc gây thương tích cho anh Mai Trung H nên bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đối với các chi phí hợp lý mà anh H yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về toàn bộ các yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện và hợp pháp của các đương sự nên cần chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 39.529.000đ (bao gồm: Chi phí điều trị thương tích: 14.129.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 7.200.000đ, tiền công người chăm sóc: 6.400.000đ, tiền thuê phương tiện đi lại: 2.800.000đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần do sức khoẻ bị xâm hại 5 tháng lương cơ sở:1.800.000đ x 5 = 9.000.000đ.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

01 cây kéo (bằng kim loại, màu bạc, dài 19cm, trong đó lưỡi kéo dài 07cm) là công cụ gây án do Lê Viết T giao nộp không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu điện tử liên quan đến nội dung vụ án nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo chỉ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Viết T phạm tội **"Cố ý gây thương tích".**

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Viết T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo (bằng kim loại, màu bạc, dài 19cm, trong đó lưỡi kéo dài 07cm) do Lê Viết T giao nộp, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu điện tử liên quan đến nội dung vụ án.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB-CCTHADS ngày 14-12-2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Lê Viết T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Mai Trung H tổng số tiền là 39.529.000đ (ba mươi chín triệu năm trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a,d,e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lê Viết T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lê Viết T phải chịu 1.976.500đ (một triệu chín trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV06-PC10);
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.